TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 118/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Quang T, sinh năm: 1985. Địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị Giáng T, sinh năm: 1992. Địa chỉ: phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T kết hôn với nhau vào năm 2021 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 16/3/2021). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn ông T và bà T về chung sống tại địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến đầu năm 2023 thì ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp, vợ chồng không có trách nhiệm với nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã, từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến nay thì ông T và bà T đã tự động sống ly thân với nhau, phần ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Mặc dù, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy, ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông T và bà T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T xác nhận không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T xác nhận không có nợ chung.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000604 ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Giáng T đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Thọ Đông;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Trang